

Bản án số: 235/2022/HS-PT
Ngày 25 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân
Các thẩm phán: Ông Phan Đức Phương
Ông Nguyễn Văn Tửu

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLPT- HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Phú Kh do có kháng cáo của đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Phú Kh, sinh năm 1984 tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: số 8/87, đường P, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú Kh và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Bùi Thị N và 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 29 tháng 12 năm 2020 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Phú Kh: Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1948 - Luật sư văn phòng Văn phòng luật sư Nam Thái thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị hại: ông Nguyễn Bá C, sinh năm 1987 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Bá C:

- Ông Nguyễn Bá Th, sinh năm 1948.
- Bà Lê Thị H, sinh năm 1951

Cùng nơi cư trú: thôn Hưng Mỹ 1, xã C, huyện Phù C, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T và bà H: ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Hưng Mỹ 1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (theo văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 01 năm 2021); vắng mặt.

3. Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1986; có mặt.

4. Cháu Nguyễn Đỗ Khánh N, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2017.

5. Cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Người đại diện hợp pháp của cháu N và cháu Q: bà Đỗ Thị V, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn Hưng Mỹ 1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định;

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 12 năm 2020, chị Bùi Thị N bán trứng luộc ở khu vực trước cổng Công ty Nam Việt thuộc khu phố Khánh Hội, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Nguyễn Bá C bán nước giải khát sát gian hàng bán trứng của chị N. Do khu vực này có nhiều người buôn bán nên gian hàng của Chị không đủ để bày hàng bán, C nói chị N bày hàng lên phía trên để Chị có chỗ bày hàng bán nhưng chị N không đồng ý; C liền dùng tay hất đổ thùng đựng trứng của chị N xuống đất làm trứng bị bể nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau. Sau đó, Chị N điện thoại cho chồng là Phạm Phú Kh kể lại sự việc; Kh liền điều khiển xe đạp điện đến nhà anh Trần Văn T mượn xe mô tô biển số 60B9- 131.56 rồi điều khiển xe đi đến nơi chị N bán hàng. Khi đến nơi, C và vợ chồng Kh thỏa thuận sau khi bán hàng xong, C sẽ trả tiền số trứng đã làm bể cho chị N nên Khoa điều khiển xe mô tô đi về.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Kh điều khiển xe mô tô đến khu vực chị N và C bán hàng, Kh dừng xe phía ngoài và mở cốp xe mô tô ra thì nhìn thấy bên trong có 01 dao xếp cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng nên Kh lấy dao cất vào túi quần và đi đến nơi chị N đang bán hàng. Khi đến nơi, Kh nghe C và chị N đang cãi nhau về việc trả tiền trứng bị bể và nghe C nói thách thức “Bây giờ tao không trả, tụi mày làm gì tao”, Kh bức tức nên dùng tay phải lấy dao trong túi quần ra đâm 01 nhát vào vùng ngực của C rồi rút dao ra bỏ đi trốn. C bị Khoa đâm ngã gục xuống đất được người dân buôn bán xung quanh đưa đi cấp cứu nhưng C đã chết trước khi đến bệnh viện.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, Phạm Phú Kh đến Công an phường Tân Phước Khánh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1031/GĐPY ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Bá C:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thủng da, cơ vùng ngực trái.

Thủng động mạch chủ tim.

Máu đông trong bao tim khoảng 200gr.

2. Cơ chế hình thành vết thương và đặc điểm hung khí:

Vết thủng da, cơ vùng ngực trái gây thủng thấu động mạch chủ tim được mô tả như trên là do tác động của vật sắc nhọn (như dao...)

Vết thương được hình thành theo cơ chế đâm.

3. Nguyên nhân chết: do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng ngực trái gây thủng động mạch chủ tim.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM biển số: 60B9-131.56, 01 áo thun màu đen, 01 quần lửng màu xám và 01 đôi dép.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Bá C thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm ông Nguyễn Bá Th, bà Lê Thị H, bà Đỗ Thị V, cháu Nguyễn Đỗ Khánh N và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q yêu cầu Phạm Phú Kh bồi thường tổng số tiền 4.766.750.000 đồng (bao gồm: chi phí mai táng 53.800.000 đồng, tiền xây mộ 56.000.000 đồng, chi phí ăn uống phục vụ đám tang 60.350.000 đồng, chi phí in ảnh thờ, ăn uống lúc đưa thi thể về quê và lễ thất tuần: 1.200.000 đồng, chi phí cầu siêu linh hồn từ tỉnh Bình Dương về tỉnh Bình Định 45.000.000 đồng, chi phí đi lại làm việc với cơ quan chức năng 20.000.000 đồng; thu nhập của vợ bị hại trong thời gian ở nhà: 110.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại 445.500.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cha mẹ bị hại 960.000.000 đồng (4.000.000 đồng/tháng); tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng đến khi đủ 18 tuổi: 1.392.000.000 đồng (174 tháng x 8.000.000 đồng/tháng); tiền cấp dưỡng nuôi cháu Q đến khi đủ 18 tuổi: 1.616.000.000 đồng (202 tháng x 8.000.000 đồng/tháng). Bị cáo Khoa đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 19.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú Kh phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Phú Kh 18 (mười tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 29 tháng 12 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017); các Điều 584, 585, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

2.1. Buộc bị cáo Phạm Phú Kh có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Bá C thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm ông Nguyễn Bá Th, bà Lê Thị H, bà Đỗ Thị V, cháu Nguyễn Đỗ Khánh N và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q số tiền 181.800.000 (một trăm tám mươi một triệu tám trăm nghìn) đồng.

2.2. Buộc bị cáo Phạm Phú Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Đỗ Khánh N (sinh ngày 30/6/2017) và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q (sinh ngày 31/10/2019) mỗi cháu một tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng đến khi cháu Ng và cháu Q đủ 18 tuổi, giao số tiền nói trên cho bà Đỗ Thị V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng và cháu Q quản lý.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý các vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 10/12/2021, đại diện người bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt bị cáo lên tù Chung thân. Buộc bị cáo phải bồi thường tiền cấp dưỡng cho hai con bị hại mỗi cháu là 3.000.000 đồng đến khi đủ 18 tuổi và bồi thường tiền tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và những chi phí khác là 400.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Phú Kh phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Mức hình phạt 18 năm tù mà tòa sơ thẩm đã áp dụng với bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra. Đối với số tiền bồi thường Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào mức thu nhập của bị hại khi còn sống, khả năng thực tế của người phải bồi thường và nhu cầu thiết yếu của người được bồi thường để chấp nhận khoản bồi thường như Tòa án sơ thẩm đã buộc bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của đại diện bị hại; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh và hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự Tòa án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất bị hại số tiền 181.800.000 đồng, cấp dưỡng cho mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của đại diện bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ nguyên nhân bị hại Nguyễn Bá C làm đồ thùng trứng luộc của vợ bị cáo mà bị cáo đã dùng dao đâm 01 nhát vào vùng ngực của bị hại Chí

làm thủng da cơ thấu vào trong ngực, thủng động mạch chủ tim dẫn đến tử vong.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Phú Kh phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại:

[2.1] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Phú Kh là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã tước đoạt mạng sống của người bị hại, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân và gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Chỉ vì những va chạm mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà bị cáo lại sử dụng hung khí nguy hiểm là dao đâm vào vùng trọng yếu (vùng ngực) trên cơ thể bị hại. Hành vi của bị cáo có tính chất tính côn đồ, quyết liệt tước đoạt tính mạng của người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường mạng sống của người khác. Sau khi đâm xong bị cáo bỏ chạy không phụ giúp những người xung quanh đưa bị hại đi cấp cứu và đến nay bị cáo cũng chưa xin lỗi gia đình bị hại. Và tổng số tiền bị cáo bồi thường chỉ khoảng 1/10 số tiền mà tòa án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 18 năm tù là chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và hậu quả bị cáo đã gây ra, chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại kháng cáo yêu cầu buộc bị cáo bồi thường tiền cấp dưỡng cho hai con bị hại mỗi cháu 3.000.000 đồng đến khi đủ 18 tuổi. Và tiền tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và những chi phí khác là 400.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy,

* Đối với chi phí cấp dưỡng cháu Nguyễn Đỗ Khánh N (sinh ngày 30/6/2017) và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q (sinh ngày 31/10/2019) xét thấy, bị cáo Khoa trước khi thực hiện hành vi phạm tội làm nghề bán chả lụa, bị hại Chí lúc còn sống làm nghề bán nước giải khát nên thu nhập hàng tháng chỉ ở mức trung bình. Việc cấp dưỡng nuôi cháu Ng và cháu Q không chỉ là nghĩa vụ của bị hại mà còn là nghĩa vụ của vợ bị hại. Căn cứ vào thu nhập của bị cáo trước lúc phạm tội, thu nhập của bị hại lúc còn sống, khả năng thực tế của người phải bồi thường và nhu cầu thiết yếu của người được bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy mức cấp dưỡng mỗi cháu 1.500.000 đồng/ tháng là phù hợp.

* Đối với tiền tổn thất tinh thần, chi phí mai táng và những chi phí khác:

Tòa án sơ thẩm đã chấp nhận khoản tiền mai táng, in ảnh thờ, ăn uống lúc đưa thi thể về quê tổng số tiền 59.800.000 đồng do có chứng từ rõ ràng, phù hợp với chi phí thực tế là có cơ sở.

Đối với các khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng

thừa kế thứ nhất của bị hại C. Theo quy định tại Điều 591 của Bộ luật Dân sự là khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần không quá 100 lần mức lương cơ sở nên chấp nhận mức tối đa là 149.000.000 đồng là đúng quy định.

Đối với khoản tiền xây mộ, ăn uống phục vụ đám tang, cầu siêu, đi lại đại diện bị hại yêu cầu không phải là chi phí hợp lý cho việc mai táng theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận, chỉ chấp nhận tiền mộ bia 2.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Khoa phải bồi thường cho người bị hại hợp pháp thuộc hàng thừa kế thứ nhất là 210.800.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 29.000.000 đồng còn lại 181.800.000 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo về tăng hình phạt đối với bị cáo, không chấp nhận kháng cáo về trách nhiệm dân sự.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Người đại diện bị hại không phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại là chị Đỗ Thị V về trách nhiệm hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại về phần trách nhiệm dân sự.

- Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Phú Kh.

Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú Kh phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú Kh 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017); các Điều 584, 585, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

2.1. Buộc bị cáo Phạm Phú Kh có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Bá C thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm ông Nguyễn Bá Th, bà Lê Thị H, bà Đỗ Thị V, cháu Nguyễn Đỗ Khánh N và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q số tiền 181.800.000 (một trăm tám mươi một triệu tám trăm nghìn) đồng.

2.2. Buộc bị cáo Phạm Phú Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Đỗ Khánh N (sinh ngày 30/6/2017) và cháu Nguyễn Đỗ Khánh Q (sinh ngày 31/10/2019) mỗi cháu một tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng đến khi cháu Ng và cháu Q đủ 18 tuổi, giao số tiền nói trên cho bà Đỗ Thị V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng và cháu Q quản lý.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

II. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm: Đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
- Trại giam tỉnh Bình Dương; bị cáo (2)
- Người bị hại (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (6). 16b (MTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huyền Vân

